TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS- ST
Ngày 19-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lâm Giang
Ông Nguyễn Văn Kiểm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Trường - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST- HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2025/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Đức M, sinh năm 2004

Nơi thường trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn H và bà: Bùi Thị L; vợ; Nguyễn Thị H1; con: chưa có; nhân thân: không; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên toà).

+ Bị hại: Công ty cổ phần G

Địa chỉ: Trụ sở T, số H P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại: anh Phạm Hùng V, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: số A, hẻm D, ngách G, ngõ A đường Cm phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: số nhà B, ngõ E, ngách C phường G, quận L, thành phố Hà Nội.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần L1, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: số nhà B, ngõ E, ngách C phường G, quận L, thành phố Hà Nội.

- Anh Dương Văn Á, sinh năm 2000 (có mặt)

Địa chỉ: thôn D, xã A, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Đỗ Thanh C, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Đức C1, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Dương Văn S, sinh năm 1999 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.
- Anh Hoàng Công M1, sinh năm 1997 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T nhận được đơn trình báo của Công ty cổ phần G trụ sở toà nhà VTV, số H P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội về việc ngày 08/01/2025 và ngày 09/01/2025, Công ty thực hiện vận chuyển 08 đơn hàng điện thoại cho cửa hàng điện thoại Hoàng Anh M2 địa chỉ tại ngõ E N, quận L, thành phố Hà Nội do anh Nguyễn Hoàng A – sinh năm 1999 trú tại số nhà B, phường G, quận L, thành phố Hà Nội làm chủ cho khánh hàng là anh Dương Đức M – sinh năm 2004 trú tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Sau khi tiếp nhận đơn hàng từ cửa hàng và mang về kho nguồn, nhân viên bưu cục đã tiến hành phân loại hàng hoá, dán tem niêm phong hàng hoá và đưa lên xe luân chuyển hàng về kho đích là Bưu cục T1 có địa chỉ tại thôn H, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Ngày 11/01/2025, đơn hàng đã được anh Dương Văn Á là nhân viên mang giao cho khách nhưng khách hàng chưa nhận hàng. Ngày 14/01/2025 khi khách hàng là anh Dương Đức M nhận được hàng thì bảo toàn bộ 08 đơn hàng không đúng hàng đã đặt nên đã không nhận hàng. Do thấy các đơn hàng Công ty vận chuyển tiếp nhận và giao cho khách đã bị đánh tráo nên Công ty V1 đã trình báo Công an huyện T.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo Cơ quan điều tra Công an huyện T đã triệu tập Dương Đức M đến làm việc, quá trình điều tra đã xác định được hành vi phạm tội cụ thể như sau: anh Trần L1 – sinh năm 2000 ở K, huyện G, thành phố Hà Nội làm thuê cho Nguyễn Hoàng A, anh L1 có nhiệm vụ nhắn tin chốt đơn với khách hàng còn anh Hoàng A đóng gói đơn hàng và gửi đi. Khoảng 14 giờ ngày 06/01/2025, Dương Đức M sử dụng tài khoản facebook tên "M" đặt hàng qua tài khoản facebook tên "TiTi" của anh Trần L1 (M nhiều lần mua điện thoại của shop H2). Cụ thể M đặt bao gồm: 04 chiếc iphone 15plus giá mỗi chiếc là 16.500.000 đồng, 02 chiếc iphone 14 promax giá mỗi chiếc là 12.500.000 đồng, 01 chiếc iphone 14 promax giá là 16.000.000 đồng và 01 iphone 14 promax giá 11.000.000 đồng. Tổng giá trị 08 chiếc điện thoại là 118.000.000 đồng, tất cả đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng. Hai bên thỏa thuận khi M nhận được hàng sẽ chuyển khoản trả tiền vì trước đó đã mua bán nhiều lần. Anh L1 báo với anh Hoàng A tài khoản facebook đặt 08 chiếc điện thoại như trên, rồi anh Hoàng A đóng 08 điện thoại trong 08 hộp catton gửi đến địa chỉ cho M theo thoả thuận. Anh Nguyễn Hoàng A sử dụng đơn vị vận chuyển là Công ty cổ phần G để giao 08 điện thoại cho M. Mục thu tiền hộ thì anh Hoàng A chỉ để thu hộ tiền bảo hiểm đơn hàng và tiền phí vận chuyển, không thu giá trị sản phẩm. Công ty vận chuyển đã tiếp nhận đơn hàng từ cửa hàng và mang về kho nguồn, phân loại hàng hoá, dán tem niêm phong và đưa về kho đích là Bưu cục T1. Khoảng 13 giờ ngày 11/01/2025, anh Dương Văn Á –

sinh năm 2000 trú tại thôn D, xã A, huyện T, tỉnh Bắc Giang là nhân viên giao hàng của Công ty cổ phần G có gọi điện thoại cho M bảo nhận hàng, M bảo là "anh mang ra quán em". Anh Ánh mang toàn bộ 08 đơn hàng đến cửa hàng điện thoại của M có địa chỉ tại B, tổ dân phố P, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Khi anh Ánh đến, lúc này M đang ngồi sửa điện thoại ở trong cửa hàng điện thoại của M, M bảo anh Ánh là "anh cứ để ở đấy em kiểm tra xong em gửi tiền", anh Ánh để lại 08 đơn hàng cho M và rời đi. Sau khi sửa điện thoại xong, thấy sơ hở M nảy sinh ý định chiếm đoạt 08 điện thoại trong 08 đơn hàng đã đặt do nhân viên giao hàng chuyển đến. M lấy dao tem ở bàn sửa điện thoại và rạch băng dính ở cạnh phía bên trên của hộp không làm rách giấy niêm phong, mở hé miệng hộp rồi dùng tay lấy điện thoại bên trong ra, trong mỗi hộp hàng đều đựng 01 chiếc điện thoại bọc túi nilong chống sốc, M đã đặt và lấy 01 vỏ điện thoại có sẵn ở quán bọc lại bằng túi nilong chống sốc và để vào hộp giấy cat tông, dùng băng dính màu vàng dán lại như ban đầu. Lần lượt như vậy, M tráo đổi 08 chiếc điện thoại trong 08 đơn hàng gửi đến. M để điện thoại tráo được vào tủ bàn còn 08 vỏ hộp thì sau khi đã đánh tráo M để lại chỗ cũ. Sau khi đánh tráo điện thoại xong, M gọi điện thoại cho anh Ánh và bảo "em chưa đủ tiền lấy hàng anh lấy lại giúp em", "mai em có tiền anh mang ra", anh Á đồng ý. Khoảng 30 phút sau anh Á quay lại cửa hàng của M lấy hàng, anh Ánh kiểm tra 08 hộp đơn hàng thấy vẫn còn niêm phong nên cầm lại cả 08 hộp rời đi. Đến khoảng hơn 13 giờ ngày 14/01/2025, anh Á gọi cho M để giao hàng thì M bảo anh Ánh mang vào cửa hàng cho M. Do biết trong 08 đơn hàng là điện thoại hỏng M đã đánh tráo nên M bảo anh Ánh mở hàng kiểm tra. Để không phải nhận hàng và không phải trả tiền nên M có gọi báo lại cho tài khoản Facebook TiTi bảo là "anh ơi hàng không đúng, em không nhận". Sau đó, M không nhận hàng còn anh Ánh đem hàng về kho. Ngày 16/1/2025, M bán cho anh Nguyễn Đức C1 - sinh năm 2000 trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang 02 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu tím với giá 12.400.000 đồng/một chiếc, tổng 2 chiếc là 24.800.000 đồng. Ngày 17/01/2025, M bán cho anh Hoàng Công M1, sinh năm 1997 trú tại thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang 01 chiếc điện thoại Iphone 15 Plus màu đen với giá 13.500.000 đồng. Ngày 17/01/2025, M bán cho anh Dương Văn S – sinh năm 1999, trú tại thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang 01 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu vàng với giá 15.200.000 đồng. Ngày 18/01/2025, M bán cho anh Đỗ Thanh C – sinh năm 1997, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang 01 chiếc điện thoại Iphone 15 Plus màu xanh với giá 15.500.000 đồng và 02 chiếc điện thoại Iphone 15 Plus màu đen giá 29.000.000 đồng. Còn lại một chiếc Iphone 14 Promax màu vàng M để ở nhà M ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Ngày 23/01/2025, Cơ quan điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét nơi ở của Dương Văn M3, kết quả khám xét không thu tài sản, đồ vật gì liên quan. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại cửa hàng điện thoại của Dương Đức M thu giữ: T tại bàn sửa điện thoại góc bên phải đối diện của chính 01 dao lam. T tại tủ đựng đồ sửa chữa đối diện bàn sửa chữa điện thoại 01 cuộn băng dính hình tròn màu vàng. Tại vị trí góc cửa chính bên phải hướng từ trong nhà nhìn ra thu giữ 01 thẻ nhớ camera.

Cùng ngày 23/01/2025, Cơ quan điều tra thu giữ của Dương Đức M 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 14 Promax màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 12 Pro màu xanh.

Ngày 23/01/2025, anh Dương Văn S giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 Promax vàng; anh Nguyễn Đức C1 giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 Promax màu tím; anh Đỗ Thanh C giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại Iphone 15 Plus màu xanh và 02 chiếc điện thoại Iphone 15 Plus màu đen.

Ngày 27/01/2025, Dương Đức M giao nộp 01 chiếc điện thoại iPhone 15 Plus màu đen. (Chiếc điện thoại M đã bán cho anh Hoàng Công M1, sau khi làm việc với Cơ quan điều tra M đã lấy lại chiếc điện thoại này để giao nộp cho Cơ quan điều tra).

Ngày 07/02/2025, Công ty cổ phần G đã giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 hộp giấy catông màu vàng, bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1797976703, bên trong có 01 xác máy điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng. 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1158097490, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng. 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1921139749, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng. 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1468246730, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng. 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1991405837, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng. 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1182641124, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng. 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1911612645, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng. 01 xác máy điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng. Danh sách đơn hàng của Công ty cổ phần G. 01 vỏ hộp của đơn hàng bị thất lạc trong quá trình vận chuyển nên Công ty không giao nộp được cho Cơ quan điều tra được.

Ngày 10/02/2025, Cơ quan điều tra cho M thực nghiệm lại diễn biến M chiếm đoạt điện thoại trong 08 đơn hàng. Kết quả thực nghiệm: Dương Đức M để hộp đơn hàng điện thoại lên mặt bàn, tay phải M cầm dao lam rạch băng dính tại điểm nối giữa mặt trên và cạnh bên phải, sau đó xé từ từ băng dính dán tại mặt trên sao cho không làm rách tem niêm phong, xé 4/5 phần băng dính để băng dính còn chất bám dính, sử dụng được để dán lại. M mở hộp cát tông lấy chiếc điện thoại di động iphone bọc trong túi nilon chống sốc bên trong rồi cho 01 vỏ máy điện thoại hư hỏng bọc túi nilon chống sốc để lại vào trong hộp đơn hàng rồi dán lại lớp tem niêm phong đúng vị trí cũ, dùng mảnh băng dính màu vàng lấy từ cuộn băng dính dán lại ví trị cắt trước đó. Sau khi dán lại hộp đơn hàng vẫn nguyên vẹn tem niêm phong giống như ban đầu.

Cơ quan điều tra cho Dương Đức M và anh Nguyễn Hoàng A quan sát các điện thoại thu giữ được, kết quả xác định 08 chiếc điện thoại trên đều là điện thoại

mà M đã đặt, anh Nguyễn Hoàng A đã gửi cho M sau đó M đã đánh tráo để chiếm đoạt.

Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại của anh Trần L1 xác định có cuộc nói chuyện giữa tài khoản Facebook "Ti Ti" của anh L1 và tài khoản "Mạnh Dương" nội dung đặt điện thoại. Cơ quan điều tra cho M quan sát bản ảnh in từ điện thoại cuộc nói chuyện thì M xác định tài khoản "Mạnh Dương" đúng là của M và cụ thể các tin nhắn M đã đặt 08 chiếc điện thoại của tài khoản "Ti Ti".

Cơ quan điều tra đã kiểm tra dữ liệu trong thẻ nhớ thu giữ bên trong thẻ nhớ chỉ lưu trữ hình ảnh từ ngày 18/01/2025. M trình bày thẻ nhớ ngày 11/01/2025 M đã tháo khỏi camera và đốt bỏ để huỷ dữ liệu.

Tại Cáo trạng số: 37/CT- VKS ngày 22/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố bị cáo Dương Đức M về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hìnhsự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Đức M từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 08 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo M cho Ủy ban nhân dân xã T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo M. Ngoài ra còn đề xuất xử lý về vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn Á trình bày: anh là nhân viên giao hàng của Công ty cổ phần G. Anh đã nhiều làn giao hàng cho bị cáo M nên ngày 11/01/2025, anh đến cửa hàng điện thoại của bị cáo M để giao hàng, do tin tưởng nên anh đã để lại hàng cho bị cáo M kiểm tra sau. Sau đó bị cáo M đã đổi hàng là 08 chiến điện thoại như bị cáo đã trình bày. Việc bị cáo đổi hàng anh không biết, đến nay anh không yêu cầu gì đối với bị cáo M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tỉnh Bắc Giang; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay hôm bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tuy nhiên họ đã có lời khai trong quá trình điều tra, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định

tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và hình phạt: tại phiên toà, bị cáo có mặt đã hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Trong hai ngày 08/01/2025 và ngày 09/01/2025, Công ty cổ phần G ở toà nhà VTV, số H P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội nhận vận chuyển và giao 08 đơn hàng là 08 chiếc điện thoại của cửa hàng H3 địa chỉ tại ngõ E N, quận L, thành phố Hà Nội do anh Nguyễn Hoàng A làm chủ cho bị cáo Dương Đức M. Khoảng 13 giờ ngày 11/01/2025, tại cửa hàng điện thoại ở số nhà B, tổ dân phố P, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang, anh Dương Văn Á là nhân viên giao hàng của Công ty cổ phần G đã giao 08 đơn hàng là 08 chiếc điện thoại cho bị cáo Dương Đức M đã đặt mua của anh Nguyễn Hoàng A. Lợi dụng lòng tin của anh Dương Văn Á, bị cáo Dương Đức M đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt 08 chiếc điện thoại gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng dung lượng 128GB, trị giá 11.000.000 đồng; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím dung lượng 128GB, trị giá 25.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng dung lượng 256GB, trị giá 16.000.000 đồng; 03 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu đen dung lượng 128GB, trị giá 49.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu xanh dung lượng 128GB, trị giá 16.500.000 đồng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 118.000.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Đức M đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo M là người có nhân thân tốt.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã trả lại toàn bộ số tiền bán điện thoại có được cho anh M1, anh C1, anh S và anh C. Bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ giải phóng, ông ngoại được tặng thưởng Huy chương vì giai cấp nông dân Việt Nam và đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi

phạm tội của bị cáo, về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo M có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, cụ thể và rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã chấp hành tốt pháp luật cũng như quy định của địa phương nơi cư trú. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã hoàn trả số tiền bán điện thoại cho những người đã mua điện thoại của bị cáo. Bị cáo M có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy, không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành tốt pháp luật, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[5] Về vật chứng vụ án: đối với 01 thùng bìa cát tông giấy được niêm phong, có chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Phòng K công an tỉnh B bên trong có: 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1797976703, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1158097490, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1921139749, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1468246730, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1991405837, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1182641124, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1911612645, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng và 01 xác máy điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 12 pro màu xanh, dung lượng 128GB số IMEI: 350320094754833, IMEI 2: 350320094903984, điện thoại gắn sim 0877.833.222 là điện thoại của Dương Đức M dùng để liên lạc tiêu thụ điện thoại đã chiếm đoạt được nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 dao lam trên mặt dao có chữ "DORCO"; 01 cuộn băng dính hình tròn màu vàng là dụng cụ để M dùng để thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 thẻ nhớ màu đen nhãn hiệu PATRIOT, M4, dung lượng 64Gb là thẻ nhớ của M không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên toà bị cáo đề nghị được xin lại nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với anh Hoàng Công M1, anh Nguyễn Đức C1, anh Dương Văn S, anh Đỗ Thanh C đã mua điện thoại của bị cáo M, tuy nhiên các anh không biết nguồn gốc những chiếc điện thoại trên do bị cáo M phạm tội mà có nên anh M1, anh C1, anh S, anh C không vi phạm pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đại diện Công ty cổ phần G xác định trong trường hợp tài sản bị mất, thất lạc, hư hỏng trong quá trình vận chuyển thì Công ty cổ phần G có trách nhiệm bồi thường cho chủ tài sản. Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã thu hồi được 08 điện thoại trả lại cho anh Nguyễn Hoàng A, Công ty cổ phần G không phải bồi thường thiệt hại cho chủ tài sản, anh Nguyễn Hoàng A đã thanh toán tiền cước vận chuyển. Đến nay anh Nguyễn Hoàng A và Công ty không có yêu cầu bồi thường về phần dân sự nên không xem xét, giải quyết.

Đối với Hoàng Công M1, anh Nguyễn Đức C1, anh Dương Văn S, anh Đỗ Thanh C đã mua điện thoại của bị cáo M, bị cáo M đã trả lại cho các anh. Đến nay anh M1, anh C1, anh S, anh C và anh Dương Văn Á là nhân viên giao hàng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo Dương Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ cần được chấp nhận. Về mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Đức M 02 năm 10 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Đức M cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 thùng bìa cát tông giấy được niêm phong, có chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Phòng K công an tỉnh B bên trong có: 01

hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1797976703, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1158097490, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1921139749, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1468246730, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1991405837, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1182641124, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 hộp giấy catong màu vàng bên ngoài dán mảnh giấy ghi mã đơn hàng 1911612645, bên trong có 01 xác điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng và 01 xác máy điện thoại di động không nhãn hiệu đã bị hư hỏng; 01 dao lam trên mặt dao có chữ "DORCO"; 01 cuộn băng dính hình tròn màu vàng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 12 pro màu xanh, dung lượng 128GB số IMEI: 350320094754833, IMEI 2: 350320094903984, điện thoại gắn sim 0877.833.222.

Trả lại cho bị cáo Dương Đức M 01 thẻ nhớ màu đen nhãn hiệu PATRIOT, M4, dung lượng 64Gb.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu Hs, Vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Oanh